

Bản án số: **08/2021/HS-ST**
Ngày 21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

Ông Nguyễn Viết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 437/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo Bùi Tùng L; sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 7 ngách 185, ngõ 179 Phố V, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D (đã chết) và bà Dương Thị V; gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Đoàn Thị M và hai con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/9/2020; tạm giam ngày 21/9/2020. Danh chỉ bản số 435, lập ngày 12/9/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đoàn Thị M; sinh năm 1984; trú tại: tổ 29 phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 32 phút, ngày 11/9/2020, Bùi Tùng L đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0564366185 của một thanh niên tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi vào số điện thoại 0565699060 và 0886329959 của L với nội dung nhờ mua cho Tuấn 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) ma túy đá. L đồng ý và hai bên thỏa thuận khi L đưa ma túy cho Tuấn thì Tuấn phải trả cho L số tiền 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*), L được lãi 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*). Hai bên hẹn giao ma túy tại ngã năm phố Trần Hưng Đạo và phố Trần Thánh Tông, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Sau đó, L điều khiển xe máy Honda Wave BKS 29H2 - 131.01 đến ngã ba phố Lò Đúc và phố Yecxanh, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy. Tại đây, L gặp và mua của một nam thanh niên tên Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) một túi ma túy đá với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, L cầm túi ma túy tại lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy đi đến chỗ đã hẹn giao ma túy cho Tuấn. Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi L đang dừng xe đợi Tuấn tại vỉa hè đầu phố Trần Thánh Tông (gần cột đèn xanh đèn đỏ), phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chưa kịp gặp Tuấn thì bị Tổ công tác Công an phường Phạm Đình Hổ kiểm tra. Qua kiểm tra L tự giác giao nộp cho Tổ công tác một túi nilong trong suốt, kích thước khoảng 02x02cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng đang cầm trên tay phải. Tại chỗ, L khai nhận các tinh thể màu trắng này là ma túy đá L mang đến để giao cho Tuấn để kiếm lời số tiền 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*), là tiền công Tuấn trả cho L khi đưa ma túy cho Tuấn. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong tang vật và yêu cầu L về trụ sở làm việc. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ của L 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A57 màu đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29H2 - 131.01.

Tại bản Kết luận giám định số 8278/KLGD-PC09 ngày 19/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,277 gam.*”

Đối với nam thanh niên tên Linh bán ma túy cho L: L khai không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tổ chức dẫn giải L đi xác định. Kết quả L chỉ xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực ngã ba phố Lò Đúc - Yecxanh, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác

định được nam thanh niên đã bán ma túy. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với nam thanh niên tên Tuấn sử dụng số điện thoại 0564366185 gọi điện vào số điện thoại của L để hỏi mua ma túy: L khai không rõ nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại 0564366185 là anh Phàng A M (sinh năm 2001; hộ khẩu thường trú: xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình). Tại cơ quan điều tra, anh M khai năm 2019, anh có mua và đăng ký thông tin sử dụng số điện thoại 0564366185, được khoảng 01 tháng thì anh bỏ vứt bỏ sim điện thoại này, không sử dụng nữa và nay anh không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu đen, số Imei 1: 865259031099977, số Imei 2: 865259031099969, lắp sim số 056599060 và 0886329959: Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu của Bùi Tùng L dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H2 - 131.01 thu giữ của L: Quá trình điều tra, xác định xe đăng ký mang tên Bùi Tùng L, xe không có trong hệ thống dữ liệu xe tang chứng, vật chứng. Tuy nhiên, cả L và chị Đoàn Thị Minh (là vợ của L) đều khai chiếc xe trên là do chị M mua nhưng nhờ L đứng tên hộ trên đăng ký và trên hợp đồng vay tiền mua xe trả góp của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V. Việc L dùng xe đi mua ma túy, chị M không biết và không liên quan. Đại diện Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khai: chiếc xe máy trên là tài sản bảo đảm cho khoản vay mua trả góp tại VPBank FC theo Hợp đồng vay trả góp số 20191202-000445 ngày 02/12/2019 giữa Bùi Tùng L với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V. Quá trình thanh toán do chị Đoàn Thị M chi trả. Việc L sử dụng xe đi mua ma túy, không biết. Hiện chị M chưa thanh toán hết được tiền cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (cả tiền gốc và tiền lãi). Ngày 09/12/2020, chị M và đại diện VPBank FC đã lập biên bản thỏa thuận với nội dung: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đề nghị trả chiếc xe cho chị M, chị M sẽ trả toàn bộ tiền vay cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V. Sau khi thanh lý hợp đồng, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V sẽ bàn giao đăng ký xe cho chị M. Ngày 24/12/2020, đại diện Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V có văn bản xác nhận chị M đã trả hết tiền vay mua xe, các bên đã thanh lý hợp đồng, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đã trả đăng ký xe cho chị M và đề nghị cơ quan tổ tụng trả xe cho chị Đoàn Thị M. Ngoài ra, hai bên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSHBT-HS ngày 25/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Bùi Tùng L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã nhận thức, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Tùng L và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L với mức án từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động; trả lại chị Đoàn Thị M chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H2 - 131.01.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Tùng L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Bùi Tùng L tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/9/2020, tại khu vực vỉa hè đầu phố Trần Trần Thánh Tông (gần cột đèn xanh đèn đỏ), phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Bùi Tùng L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,277 gam Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Bùi Tùng L không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu tiên bị truy tố xét xử nhưng xét thấy hành vi do bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với nam thanh niên tên Linh đã bán ma túy cho bị cáo: bị cáo khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Đối với nam thanh niên tên Tuấn sử dụng số điện thoại 0564366185 gọi điện cho L hỏi mua ma túy: Do L khai không biết rõ nhân thân, lai lịch, quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là anh Phàng A M (sinh năm 2001; hộ khẩu thường trú: xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình). Tại cơ quan điều tra, anh Mạnh khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0564366185, hiện ai đang sử dụng số điện thoại này anh M không biết. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,277 gam ma túy loại Methamphetamine - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu đen: Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H2 - 131.01: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Đoàn Thị M, do chị M bỏ tiền mua, bị cáo chỉ đứng tên hộ đăng ký xe và hợp đồng mua trả góp của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V. Việc L sử dụng xe máy đi mua ma túy chị M không biết và chị M có đơn đề nghị được nhận lại xe. Ngày 24/12/2020, đại diện Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V có văn bản xác nhận chị M đã trả hết khoản vay mua xe, các bên đã thanh lý hợp đồng trả góp, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đã trả đăng ký xe cho chị M và đề nghị Cơ quan tiến hành tố tụng trả xe cho chị M, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết trả chiếc xe máy trên cho chị Đoàn Thị M.

Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tùng L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bùi Tùng L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Bùi Tùng L;

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A57 màu đen, số Imei 1: 865259031099977, số Imei 2: 865259031099969;

- Trả lại cho chị Đoàn Thị M chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H2 - 131.01, số khung 413136, số máy 1282859.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/12/2020 (số tang vật 94/21) giữa Công an quận Hai Bà Trưng

với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Tùng L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Bùi Tùng L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Đoàn Thị Minh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thủy